

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **508/2020/HSPT**  
Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Hưng

Ông Nguyễn Công Sự

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Vũ Bảo là Thư ký Tòa án tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Ông Đặng Xuân Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường A, trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 372/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lê Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Huyện Nhơn Trạch.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Lê Minh T**, sinh năm 1995, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số 444, ấp 3, xã Thừa Đức, Huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1972 và bà Lương Thị T, sinh năm 1971; ngày 21/7/2020 đăng ký kết hôn với chị Lê Kim P, sinh năm 1997, có 01 con sinh ngày 16/11/2020.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 20/12/2019 được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Nhật Q, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực Long Châu, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Tạm trú: Khu T3, phòng 449 khu nhà ở xã hội IDCO, khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 03/11/2019, Lê Minh T cùng Trịnh Y K, sinh năm 1993, Bùi Hữu N, sinh năm 2000; Đặng Lư Ly H, sinh ngày 19/5/2004 và 04 đến 05 người (chưa rõ nhân thân) ngồi ăn uống tại quán Ba Miền thuộc ấp Bến Cam,

xã Phước Thiện, Hện Nhơn Trạch. Lúc này, kế bên bàn của T có Trần Nhật Q, sinh năm 1996, Nguyễn Văn C, sinh năm 2000, Huỳnh Nhựt Ngà, sinh năm 1995 cũng đang ngồi ăn uống tại đây. Sau đó, Trần Nhật Q đi ra phía trước quán lấy xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu xanh-bạc biển số 65F1-261.04 nổ máy nẹt pô xe nhiều lần và liếc mắt nhìn về hướng bàn của T, rồi điều khiển xe mô tô rời khỏi quán đi đến phòng trọ của Nguyễn Trung Tính, sinh năm 1992 cách quán Ba Miền khoảng 300m. Thấy vậy, Lê Minh T và Bùi Hữu N ra lấy xe mô tô đuổi theo Q đến trước phòng trọ của Tính. Khi đến nơi, Lê Minh T thấy Q chạy vào trong phòng trọ lấy 01 con dao dài khoảng 30cm ra đứng trước cửa phòng nên T nói Bùi Hữu N quay xe về lại quán Ba Miền gọi Trịnh Y K, Đặng Lư Ly H, Đen và 04 người bạn của K (chưa rõ nhân thân) đến đánh Q. Khoảng 3 phút sau Bùi Hữu N cùng với Trịnh Y K, H, Đen và 04 người bạn của K đi trên 02 xe mô tô đến phòng trọ Q. Thấy Q đang đứng trước cửa phòng, 02 người bạn của K tên là Lâm Anh, Lâm Em (chưa rõ nhân thân) dùng dao tự chế xông vào chém trúng lưng Q, tiếp đó Lê Minh T cùng với Trịnh Y K, Bùi Hữu N, Đặng Lư Ly H lấy cây gỗ dài khoảng 1,2m có sẵn ở trước cửa phòng trọ xông vào đánh Q thì Q bỏ chạy vào bên trong phòng trọ khóa cửa lại. Lúc này, thấy xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu xanh biển số 65F1-261.04 của Q đang dừng ở lề đường trước cửa phòng trọ nên Lê Minh T dùng cây gỗ đập ngã xe của Q xuống đường, T vừa đập xe vừa la lớn “xe nè, xe nè”, tiếp đó H dùng cây, 02 người bạn của K là Lâm Anh và Lâm Em dùng dao tự chế cùng đập xe mô tô của Q làm xe hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1040/TgT/2019 ngày 18/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Trần Nhật Q bị vết thương sẹo lưng trái chéch từ trái sang phải kích thước 9,5 x 0,2cm tỷ lệ 03%; sẹo lưng phải chéch trái kích thước 6,5 x 0,2cm tỷ lệ 03%; sẹo vai phải kích thước 6,5x0,2cm tỷ lệ 03%; sẹo vai trái kích thước 02x0,2cm tỷ lệ 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10%, vật gây thương tích: vật sắc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 254/KLĐG-HĐĐG ngày 21/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Hện Nhơn Trạch đã kết luận phần hư hại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter 150, màu sơn xanh-bạc, biển số 65F1-261.04, giá trị sử dụng còn lại trước khi bị đập phá là 55%, bao gồm: bể ốp nhựa đầu xe, bể mặt kính đồng hồ công tơ met, hỏng đồng hồ điện tử hiển thị tốc độ của xe, nứt mặt nạ xe, bể đèn sương mù, bể để xi nhan phía trước bên phải, bể yếm bên hông bên phải phía trước, bể ốp nhựa bên trong hông xe bên phải, dây dẫn lên két nước bị đứt gãy, nứt ốp nhựa hông xe bên phải phía sau, nứt ốp nhựa bên ngoài ống xả khói. Tổng giá trị giá tài sản và giá trị sửa chữa là 2.742.000đồng.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Lê Minh T và gia đình Trịnh Y K đã thỏa thuận bồi thường cho Trần Nhật Q số tiền 6.000.000đồng.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh-bạc, biển số 65F1-261.04 đã trả lại cho Trần Nhật Q; 01 cây gỗ vuông dài 1,2m.

**Tại bản án số 76/2020/HSST ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân Hện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Quyết định:**

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “cố ý làm hư hỏng tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu ... sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại giam chấp hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ trước đó từ ngày 12/12/2019 đến ngày 20/12/2019.

Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ vuông dài 1,2m.

*Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự Hện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2020.*

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án còn tuyên về quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Ngày 04/8/2020, bị cáo Lê Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, tại phiên tòa:*

Kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Quyết định của bản án cấp sơ thẩm là đúng tội danh, đã căn cứ đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đối với căn cứ kháng cáo gồm cha mẹ già yếu, là lao động chính, hiện có con nhỏ để xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo đều đã được cấp sơ thẩm xem xét. Bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Minh T làm trong hạn luật định, đúng quy định pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như mô tả tại bản án sơ thẩm. Việc bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản, khi bị cáo có hành vi dùng gậy gỗ đập ngã xe và cùng các bị cáo khác đập phá xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu xanh biển số 65F1-261.04 của Q gây thiệt hại về tài sản với giá trị 2.742.000đồng là đúng. Bị cáo xác định bị cáo không bị oan sai, đồng thời trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm bị cáo không bị ép cung hoặc dùng nhục hình, lời khai của bị cáo hoàn toàn chính xác và tự nguyện.

Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và áp dụng hình phạt theo quy định tại khoản 01 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người và đúng tội.

[3]. Xét nội dung kháng cáo: Bị cáo Lê Minh T kháng cáo vì cho rằng mức án 10 (mười) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối bị cáo là quá nghiêm khắc.

Bản thân bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra, bị cáo còn là lao động chính trong gia đình, có vợ vừa sinh con và thuộc gia đình có công với cách mạng. Do đó, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Xét thấy, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào hành vi của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đã bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiện có vợ đang mang thai, theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xác định mức án phạt đối với bị cáo là đúng quy định, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm ngoài các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ sơ thẩm, bị cáo T không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì khác để bảo vệ cho yêu cầu kháng cáo của mình và không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Do đó, yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu xin hưởng án treo: Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, là người chủ động rủ rê các đối tượng khác có hành vi gây thương tích và đập phá tài sản của người khác. Căn cứ khoản 01 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; bị cáo thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo. Yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[4]. Đối với các nội dung khác trong bản án sơ thẩm số 76/2020/HSST ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân Huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5]. Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm a khoản 01 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; **Điều 47** của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 10 (mười) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại giam chấp hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ trước đó từ ngày 12/12/2019 đến ngày 20/12/2019.

Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự phúc thẩm.

2. Các phần khác của Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm 76/2020/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp tỉnh, Huyện;
- TAND cấp sơ thẩm;
- Sở tư pháp;
- Công an cấp quận, Huyện;
- Phòng PV27 – Công an tỉnh;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Minh Nhựt**